

BẢO ĐẢM NGUYÊN TẮC XÉT XỬ CÔNG BẰNG THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG KIỂM SÁT XÉT XỬ CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

LÊ XUÂN LỤC*

Tóm tắt: Việc thực hiện chức năng kiểm sát xét xử (KSXX) vụ án hình sự của Viện kiểm sát góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân cũng như hiệu quả giải quyết vụ án hình sự của Tòa án. Thông qua KSXX, Viện kiểm sát (VKS) bảo đảm thực hiện đầy đủ nội dung các nguyên tắc cơ bản trong tố tụng hình sự (TTHS) trong đó có nguyên tắc xét xử công bằng. Qua đó, cần nghiên cứu và xác định rõ mối liên hệ giữa hoạt động KSXX của VKS với bảo đảm thực hiện nguyên tắc cơ bản của TTHS trong đó có nguyên tắc xét xử công bằng.

Từ khóa: Kiểm sát xét xử; Viện kiểm sát; xét xử công bằng; kiểm soát quyền tư pháp

Ngày nhận bài: 30/8/2024; Biên tập xong: 20/10/2024; Duyệt đăng: 28/10/2024

ENSURING THE PRINCIPLE OF FAIR TRIAL THROUGH THE PROSECUTORIAL SUPERVISION OF CRIMINAL CASES BY THE PEOPLE'S PROCURACY

Abstract: The implementation of the prosecutorial supervision function in criminal trials by the Procuracy contributes to ensuring human rights, citizens' rights, and the effectiveness of the Court's handling criminal cases. Through prosecutorial supervision, the Procuracy ensures the full implementation of the fundamental principles of criminal procedure, including the principle of fair trial. Therefore, it is necessary to research and clearly define the relationship between the prosecutorial supervision activities of the Procuracy and the guarantee of fundamental principles of criminal procedure, particularly the principle of a fair trial.

Keywords: Prosecutorial supervision; the Procuracy; fair trial; judicial control

Received: Aug 30th, 2024; **Editing completed:** Oct 20th, 2024; **Accepted for publication:** Oct 28th, 2024

Ngày 09/11/2022, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 27/NQ-TW về tiếp tục, xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới, trong đó có nội dung: “Hoàn thiện thể chế để Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thực hiện tốt chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp;... tăng cường kiểm soát bên trong việc thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động xét xử...”¹. Bên cạnh việc thực hiện tốt chức năng thực hành quyền công tố, việc thực hiện chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp, đặc biệt KSXX có ý nghĩa và vai trò quan trọng. Việc thực hiện tốt chức năng này sẽ góp phần đảm bảo việc giải quyết vụ án hình sự được nhanh chóng, chính xác, khách quan và đúng

luật. Đồng thời cũng góp phần quan trọng vào việc bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong TTHS. Đặc biệt, khi gắn với bảo đảm quyền con người, quyền công dân thì Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) đã quy định rất nhiều nguyên tắc cơ bản của TTHS. Hoạt động KSXX của VKS sẽ góp phần bảo đảm thực hiện đúng các nguyên tắc cơ bản của TTHS, từ đó bảo đảm được quyền con người, quyền công dân của các chủ thể trong TTHS. Với bối cảnh nhiều nguyên tắc cơ bản của TTHS Việt Nam được sửa đổi, bổ sung mới tại Hiến pháp năm 2013 và BLTTHS năm 2015, trong đó có nguyên tắc xét xử công bằng, việc nghiên cứu vị trí, vai trò của các cơ quan tư pháp nói chung và các cơ quan tiến hành TTHS nói riêng trong cơ chế đảm bảo tổ chức thực hiện các nguyên tắc đó có ý nghĩa quan trọng trong giai đoạn hiện nay.

¹ Nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XIII “Về tiếp tục, xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới”.

* Email: Xuanluchlu@gmail.com

Khoa Pháp luật hình sự và Kiểm sát hình sự, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

1. Một số vấn đề chung về bảo đảm nguyên tắc xét xử công bằng thông qua hoạt động kiểm sát xét xử các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân

Về mặt lý luận cần xác định được nội hàm của hai khái niệm (i) Nguyên tắc xét xử công bằng; và (ii) Chức năng KSXX vụ án hình sự của VKSND. Đây là hai khái niệm nền tảng cho việc nghiên cứu về nội dung bảo đảm nguyên tắc xét xử công bằng thông qua hoạt động KSXX các vụ án hình sự của VKSND.

Trước hết, nguyên tắc xét xử công bằng là một nguyên tắc mới được ghi nhận tại khoản 2 Điều 31 Hiến pháp năm 2013, theo đó “*Người bị buộc tội phải được Tòa án xét xử kịp thời trong thời hạn luật định, công bằng, công khai*”². Đồng thời được ghi nhận tại Điều 25 BLTTHS năm 2015 với nội dung “*Tòa án xét xử kịp thời trong thời hạn luật định, bảo đảm công bằng*”³. Trên thực tế, xét xử công bằng là một giá trị quan trọng được ghi nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm trong TTHS. Xét xử công bằng có thể được tiếp cận dưới các góc độ: Thứ nhất, là một quyền của các chủ thể tham gia tố tụng mà trong đó quan trọng nhất là người bị buộc tội; Thứ hai, là thủ tục tố tụng công bằng; Thứ ba, là một nguyên tắc cơ bản trong TTHS. Tuy nhiên, trong TTHS, nội dung chi phối tất cả các nội dung khác là tiếp cận xét xử công bằng dưới góc độ là một nguyên tắc cơ bản trong TTHS. Dưới góc độ lý luận, nguyên tắc cơ bản trong TTHS được hiểu là những phương châm, định hướng mang tính chi phối toàn bộ hay một số giai đoạn quan trọng của TTHS, trong quá trình xây dựng và áp dụng pháp luật TTHS⁴.

Hiện nay, pháp luật Việt Nam mới chỉ ghi nhận tên gọi của nguyên tắc xét xử công bằng một cách rất ngắn gọn trong Hiến pháp và BLTTHS mà chưa có quy định về nội dung thể hiện của nguyên tắc đó giống như các nguyên tắc khác trong TTHS. Vậy nên, bên cạnh việc xuất phát từ nguyên nhân là sự quan tâm tiếp cận của nhà làm luật cũng như xã hội đến nguyên tắc xét xử công bằng còn chưa thực sự lớn (mà thường tiếp cận dưới góc độ quyền)⁵,

còn do nội dung của nguyên tắc xét xử công bằng thực chất đã được thể hiện trong nội dung của các nguyên tắc khác trong TTHS, ví dụ như nguyên tắc suy đoán vô tội, nguyên tắc bình đẳng, nguyên tắc tranh tụng, nguyên tắc quyền bào chữa... Đây chính là cách tiếp cận phổ biến trên thế giới về xét xử công bằng nói chung và nguyên tắc xét xử công bằng nói riêng. Về mặt khái niệm có thể hiểu nguyên tắc xét xử công bằng là nguyên tắc cơ bản trong TTHS Việt Nam, là những phương châm, định hướng để đảm bảo quyền được xét xử công bằng trong TTHS được thừa nhận và bảo đảm cho các chủ thể khi tham gia vào quan hệ pháp luật TTHS có quyền bào chữa, được suy đoán vô tội, được tranh tụng và được xét xử nhanh chóng, công khai bởi một Tòa án độc lập không thiên vị.

Việc bảo đảm thực hiện một nguyên tắc trong TTHS cần sự tham gia của nhiều chủ thể, đặc biệt là các cơ quan tiến hành tố tụng. VKSND là thiết chế Hiến định thực hiện chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp. Thực tế cho thấy VKSND là hệ thống cơ quan độc lập trong bộ máy nhà nước, được tổ chức theo ngành dọc, không nằm trong hay không bao trùm các cơ quan thực hiện quyền tư pháp và cơ quan tham gia trong hoạt động tư pháp như Cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án... Đồng thời trong TTHS, VKSND cũng là chủ thể duy nhất tham gia xuyên suốt vào tất cả các giai đoạn TTHS từ tiếp nhận giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố cho đến xét xử các vụ án hình sự. Do đó, việc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, đặc biệt là chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp, VKSND có vai trò rất quan trọng để bảo đảm thực hiện tốt các nguyên tắc cơ bản của TTHS, trong đó có nguyên tắc xét xử công bằng. Từ việc bảo đảm các nguyên tắc cơ bản của TTHS, VKSND sẽ góp phần bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất⁶. Hoạt động bảo đảm nguyên tắc xét xử công bằng trong TTHS của VKS được thực hiện thông qua việc thực hiện chức năng thực hành quyền công tố và KSXX của VKSND.

² Hiến pháp năm 2013.

³ BLTTHS năm 2015.

⁴ Nguyễn Ngọc Chí (2008), “Các nguyên tắc cơ bản trong Luật Tố tụng hình sự - Những đề xuất sửa đổi, bổ sung”, *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Kinh tế - Luật*, số 24/2008, tr. 239-253.

⁵ Lê Xuân Lục (2024), “Bàn về nguyên tắc xét xử công bằng trong TTHS”, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, số 06/2024.

⁶ Nguyễn Quốc Sứ (2023), “Vai trò và yêu cầu đối với VKSND trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 20/2023.

⁷ Hiến pháp năm 2013.

Đối với khái niệm KSXX các vụ án hình sự, KSXX là một nội dung của chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp đã được Hiến pháp quy định cho VKS. KSXX có nguồn gốc từ chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp của VKS, đồng thời nó cũng chính là nội dung quan trọng nhất của chức năng này. Bởi lẽ Hiến pháp 2013 xác định Tòa án là cơ quan thực hiện quyền tư pháp, và là cơ quan xét xử duy nhất ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Do đó, trong quá trình thực hiện quyền tư pháp, thể hiện cụ thể qua chức năng xét xử các vụ án dân sự, hình sự, hành chính..., hoạt động xét xử của Tòa án sẽ phải chịu sự kiểm sát của VKS thông qua hoạt động KSXX. Đây là mối quan hệ tác động qua lại, đều chịu sự quy định của Hiến pháp và đều được giao cho hai cơ quan thuộc các thiết chế Hiến định. Cụ thể hóa chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp trong Hiến pháp, BLTTHS quy định hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong TTHS. Đây chính là sự thể hiện cụ thể của chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp của VKSND trong lĩnh vực TTHS. Kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong TTHS thực chất là một nhóm quyền năng pháp lý của VKS, có nội dung là kiểm tra, giám sát trực tiếp các hoạt động thực hiện pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án hình sự. Trong TTHS hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật của VKS được thực hiện xuyên suốt các giai đoạn tố tụng để đảm bảo quá trình giải quyết vụ án hình sự được chính xác, khách quan, nhanh chóng và đúng pháp luật. Trong đó ở giai đoạn xét xử - trung tâm của hoạt động TTHS - bên cạnh hoạt động thực hành quyền công tố thì KSXX là một nội dung quan trọng nằm trong các chức năng Hiến định và luật định của VKSND.

KSXX là việc VKS áp dụng các biện pháp mà pháp luật quy định để phát hiện các vi phạm pháp luật; và kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu các cơ quan tư pháp, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan khắc phục vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp. Ở đây cũng cần có sự phân biệt giữa KSXX với các quyền năng cụ thể được sử dụng để thực hiện KSXX. KSXX không phải là các quyền nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, không phải là quyền kiến nghị, kháng nghị, mà là việc sử dụng các quyền năng ấy để phát hiện và yêu cầu khắc phục vi phạm, nhằm đảm bảo sự tuân thủ pháp luật. Về đối tượng, khi KSXX vụ án hình sự thì đương nhiên VKS phải kiểm sát việc tuân theo pháp luật đối với Tòa án, thẩm phán, hội đồng xét xử trong các

hoạt động giải quyết vụ án hình sự. Ngoài ra, tham gia vào quá trình giải quyết vụ án của Tòa án còn có những người tham gia tố tụng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác; hoạt động của các chủ thể này ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Do vậy, nhằm bảo đảm việc xét xử các vụ án hình sự của Tòa án được thực hiện đúng pháp luật, nghiêm minh, kịp thời thì VKS còn phải kiểm sát việc tuân theo pháp luật của các đối tượng này. Về phạm vi, hoạt động KSXX được bắt đầu khi bắt đầu xét xử, kết thúc khi Tòa án đã hoàn thành việc xét xử và thời hạn để VKS kháng nghị, kiến nghị đối với bản án, quyết định của Tòa án theo quy định của pháp luật đã hết. Từ đó có thể hiểu KSXX vụ án hình sự là việc VKS áp dụng các biện pháp mà pháp luật quy định để kiểm sát sự tuân thủ pháp luật TTHS của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự, nhằm kịp thời phát hiện vi phạm và yêu cầu khắc phục, bảo đảm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

Từ sự phân tích đó cần nghiên cứu làm rõ nội dung việc thực hiện chức năng KSXX của VKS có góp phần bảo đảm tốt hơn quá trình thực hiện các nguyên tắc cơ bản trong TTHS, trong đó có nguyên tắc xét xử công bằng hay không? Trong hệ thống các nguyên tắc cơ bản của TTHS, nguyên tắc xét xử công bằng là nguyên tắc có tính chất đặc biệt. Bởi lẽ, đây là nguyên tắc mà nội dung của nó được thể hiện và được thực hiện trong nhiều nguyên tắc khác như nguyên tắc suy đoán vô tội, nguyên tắc bình đẳng, nguyên tắc tranh tụng, nguyên tắc bảo đảm quyền bào chữa... Đây chính là cách tiếp cận mang tính phổ biến trên thế giới về xét xử công bằng nói chung và nguyên tắc xét xử công bằng nói riêng⁸. Vì vậy, việc VKS thực hiện chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp trong TTHS, đặc biệt là kiểm sát hoạt động xét xử hình sự của Tòa án có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm nguyên tắc xét xử công bằng cũng như các nguyên tắc cơ bản khác của TTHS được thực hiện nghiêm chỉnh trên thực tế. Điều này được thể hiện trong các nội dung như sau:

Một là, hoạt động KSXX của VKS góp phần bảo đảm thực hiện quyền được suy đoán vô tội của người bị buộc tội trong xét xử vụ án hình sự - một nội dung của nguyên tắc xét xử

⁸ Lê Xuân Lục (2024), "Bàn về nguyên tắc xét xử công bằng trong TTHS", *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, số 6/2024.

công bằng. Về khoa học, tiếp cận ở khía cạnh xét xử công bằng, quyền được suy đoán vô tội giả định rằng mọi người đều trung thực và vô tội cho đến khi chứng minh có tội⁹. Quyền được suy đoán vô tội cũng như một thách thức cho cơ quan có thẩm quyền, có chuyên môn, có quyền lực vượt qua một cách thuyết phục để chứng minh một người có tội. Do đó, trong hoạt động KSXX hình sự, Kiểm sát viên kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong thủ tục bắt đầu phiên tòa, thành phần Hội đồng xét xử, việc thay đổi người tiến hành tố tụng, thủ tục xét hỏi, việc tranh luận, việc nghị án, tuyên án. Đồng thời, Kiểm sát viên kiểm sát việc chấp hành nội quy phiên tòa, quy định về xét xử của bị cáo và người tham gia tố tụng khác. Sau phiên tòa, Kiểm sát viên kiểm sát biên bản phiên tòa, việc bắt tạm giam hoặc trả tự do cho bị cáo, kiểm sát bản án, quyết định của Hội đồng xét xử. Hoạt động kiểm sát bảo đảm cho việc xét xử được thực hiện đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm, từ đó, bảo đảm tốt nhất quyền con người, quyền công dân trong TTTHS, thực hiện đúng nguyên tắc suy đoán vô tội trong xét xử vụ án hình sự¹⁰.

Hai là, hoạt động KSXX của VKS góp phần bảo đảm thực hiện quyền bình đẳng của các bên buộc tội và gỡ tội trong xét xử vụ án hình sự. Về mặt lý luận, VKS là chủ thể buộc tội và là bên buộc tội còn bị cáo, người bào chữa là chủ thể gỡ tội trong vụ án hình sự. Do đó, thông qua hoạt động KSXX, VKSND góp phần đảm bảo quá trình tố tụng và thực hiện các thủ tục tố tụng trong quá trình xét xử vụ án cần phải đúng quy định của pháp luật. Quyền và nghĩa vụ của các bên buộc tội, bên gỡ tội tại phiên tòa được Tòa án tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm. KSXX còn bảo đảm quyền bình đẳng được hiểu là khi tham gia quá trình xét xử, mỗi bên đều có cơ hội ngang bằng nhau để nêu quan điểm của mình và không bên nào được hưởng bất kỳ sự thiên vị thuận lợi nào hơn so với bên còn lại¹¹. Trong trường

hợp phát hiện có những vi phạm của Tòa án trong việc bảo đảm quyền bình đẳng trước Tòa án ví dụ như không cho bị cáo, người bào chữa thực hiện một số quyền theo quy định, VKSND kịp thời kiến nghị, kháng nghị để Tòa án khắc phục vi phạm và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Ba là, hoạt động KSXX của VKS góp phần bảo đảm quyền được xét xử bởi Tòa án độc lập, công khai. Muốn đảm bảo xét xử công bằng, việc xét xử phải được thực hiện bởi một Tòa án khách quan, độc lập và công khai. Như ở nội dung trên đã phân tích, hoạt động KSXX của VKS không những không can thiệp, tác động, làm giảm tính độc lập của Tòa án, Hội đồng xét xử mà còn góp phần bảo đảm tốt hơn tính độc lập, và hiệu quả xét xử của cơ quan này. Thông qua hoạt động KSXX, VKS phát hiện các vi phạm pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác trong việc can thiệp, làm giảm, hạn chế tính độc lập trong xét xử của Tòa án, Hội đồng xét xử. Từ đó, kịp thời khắc phục và xử lý vi phạm góp phần bảo đảm tốt hơn quyền được xét xử công bằng của chủ thể.

Bốn là, hoạt động KSXX của VKS góp phần bảo đảm quyền được tranh tụng và quyền được bào chữa trong TTTHS. Nguyên tắc tranh tụng và nguyên tắc bảo đảm quyền bào chữa là hai nguyên tắc cơ bản của TTTHS Việt Nam. Và điều đặc biệt, để đảm bảo tranh tụng và bào chữa thì không thể thiếu được vai trò của VKSND. Hay nói cách khác, thực chất, VKS là một bên của quá trình tranh tụng cũng như là một bên đối tụng trong hoạt động bào chữa của bị cáo, người bào chữa. Do đó, thông qua KSXX vụ án hình sự, VKS kịp thời phát hiện các vi phạm của Tòa án trong thực hiện quy định về bảo đảm tranh tụng và bảo đảm quyền bào chữa như: không hoặc hạn chế thời gian tranh tụng, việc cung cấp và đưa ra chứng cứ, tài liệu tranh tụng của Kiểm sát viên cũng như người bào chữa, không bảo đảm đầy đủ quyền bào chữa của bị cáo....

Như vậy, để đảm bảo nguyên tắc được xét xử công bằng, các chủ thể khác rất khó có thể thực hiện được. Trong khi đó, với chức năng Hiến định, và nhiệm vụ quyền hạn luật định, cũng như hệ thống tổ chức và nhân lực hoàn chỉnh, VKSND sẽ góp phần bảo đảm tốt hơn việc thực hiện các nguyên tắc cơ bản trong TTTHS, trong đó có nguyên tắc xét xử công bằng.

⁹ Nguyễn Trần Như Khuê (2023), *Quyền được xét xử công bằng của người bị buộc tội trong pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam*, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, tr. 65.

¹⁰ Mai Thu Hằng, “Áp dụng nguyên tắc suy đoán vô tội trong thực hành quyền công tố kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự”, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, số 01/2023.

¹¹ Hoàng Hùng Hải (2012), *Bảo đảm quyền bình đẳng của công dân trong xét xử hình sự ở Việt Nam hiện nay*, Luận

án tiến sĩ Luật học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, tr.33.

2. Thực trạng bảo đảm nguyên tắc xét xử công bằng thông qua hoạt động kiểm sát xét xử các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân

Theo số liệu báo cáo của VKSND tối cao trong 03 năm kết quả thực hành quyền công tố và KSXX của VKS các cấp đạt được như sau: Năm 2021 đã thực hành quyền công tố, KSXX đối với 87.933 vụ/157.135 bị cáo, đã phát hiện nhiều vi phạm và ban hành 971 kháng nghị phúc thẩm; ban hành 203 kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm trong năm không đề xảy ra trường hợp truy tố, Hội đồng xét xử tuyên bị cáo không phạm tội. Năm 2022 đã thực hành quyền công tố, KSXX đối với 93.015 vụ/175.853 bị cáo, đã phát hiện nhiều vi phạm và đã ban hành 875 kháng nghị phúc thẩm, ban hành 132 kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm. Năm 2023 toàn ngành Kiểm sát thực hành quyền công tố, KSXX đối với 96.297 vụ/180.556 bị cáo. Thông qua công tác KSXX đã phát hiện vi phạm và ban hành 787 kháng nghị phúc thẩm, được Hội đồng xét xử chấp nhận đạt tỷ lệ 70,6%; ban hành 117 kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm, được Hội đồng xét xử chấp nhận đạt tỷ lệ 78%¹². Như vậy, trung bình hàng năm VKSND các cấp đã thụ lý thực hành quyền công tố và KSXX đối với gần 90.000 vụ án và khoảng 170.000 bị cáo ở các giai đoạn từ xét xử sơ thẩm đến xét xử phúc thẩm và giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ án hình sự.

Trong quá trình thực hành quyền công tố và KSXX, VKS các cấp đã tích cực, chủ động bám sát quy định của pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, phối hợp với Tòa án các cấp để bảo đảm thực hiện đầy đủ các nguyên tắc cơ bản trong TTHS, trong đó có nguyên tắc xét xử công bằng. Thông qua hoạt động KSXX, VKS các cấp bảo đảm tuân thủ đầy đủ các nội dung của nguyên tắc xét xử công bằng như: (i) Bảo đảm quyền được xét xử bởi Tòa án độc lập; (ii) Bảo đảm quyền bình đẳng trước Tòa án; (iii) Bảo đảm quyền được bào chữa, quyền suy đoán vô tội, quyền được xét xử công khai, kịp thời... Khi thực hiện kiểm sát hoạt động xét xử của Tòa án, VKS các cấp đã phát hiện và ban hành nhiều kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm¹³ để

khắc phục các vi phạm trong quá trình xét xử các vụ án hình sự của Tòa án. Trong những vi phạm này của Tòa án có các vi phạm về bảo đảm nguyên tắc xét xử công bằng như: Tòa án chưa bảo đảm đầy đủ quyền bào chữa của bị cáo tại phiên tòa đặc biệt là các trường hợp bị cáo thuộc diện có người bào chữa bắt buộc; Tòa án có vi phạm trong việc thực hiện quyền tranh luận đối đáp của người bào chữa, hạn chế hoặc rút ngắn thời gian tranh tụng của các bên buộc tội và gỡ tội; Một số phiên tòa với lý do có sự hạn chế về chỗ ngồi tham dự phiên tòa của phòng xử án và lý do bảo đảm an ninh trật tự phiên tòa mà có sự hạn chế số người tham dự. Trong đó, ngoài những người được triệu tập thì chỉ có những người được Tòa án gửi thư mời mới được tham dự phiên tòa. Vì vậy chưa bảo đảm quyền được tham gia phiên tòa của những người tham gia tố tụng... Tuy đạt được các kết quả nêu trên nhưng trên thực tế việc bảo đảm nguyên tắc xét xử công bằng thông qua hoạt động KSXX của VKS vẫn còn một số hạn chế, bất cập như sau:

Một là, các quy định của BLTTHS về nguyên tắc xét xử công bằng và bảo đảm quyền được xét xử công bằng còn có những vướng mắc bất cập nhất định như: Chưa có quy định riêng về nguyên tắc xét xử công bằng; Các quy định bảo đảm quyền được xét xử công bằng, đặc biệt của bị can, bị cáo còn chưa đầy đủ, quan trọng hơn là các quy định về các quyền đó chưa có tính thống nhất với nguyên tắc xét xử công bằng. Ngoài ra, các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của VKS trong thực hành quyền công tố và KSXX vẫn còn những bất cập, chưa đầy đủ. Đặc biệt là vai trò của VKS trong bảo đảm quyền con người trong xét xử hình sự, trong đó có bảo đảm quyền được xét xử công bằng của người bị buộc tội.

Hai là, trong thực tiễn, vấn đề đảm bảo nguyên tắc xét xử công bằng vẫn còn chưa thực sự được quan tâm. Tình trạng báo cáo án vẫn còn xảy ra ở một số nơi, tại một số vụ án; trong xét xử của Tòa án vẫn có những trường hợp nguyên tắc bình đẳng trước Tòa án không được bảo đảm, quyền công dân bị xâm phạm nghiêm trọng, việc xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa chưa đầy đủ; đánh giá chứng cứ thiếu khách quan, toàn diện, có

¹² Báo cáo tổng kết công tác năm các năm 2021, 2022 và 2023 của VKSND tối cao.

¹³ Theo đó, năm 2021 ban hành 971 kháng nghị phúc thẩm và 203 kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm; năm 2022 ban

hành 875 kháng nghị phúc thẩm và 132 kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm; năm 2023 ban hành 787 kháng nghị phúc thẩm và 117 kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm.

trường hợp hồ sơ vụ án được điều tra một cách sơ sài, nhưng Tòa án chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo để xét xử, trong khi đó yêu cầu đặt ra là phải khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám định, thu thập vật chứng... dẫn đến việc giải quyết vụ án không chính xác, đặc biệt có trường hợp bỏ lọt tội phạm hoặc kết án oan người không thực hiện hành vi phạm tội; việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Kiểm sát viên khi KSXX còn những hạn chế nhất định, chưa thực sự thể hiện rõ vai trò của VKS là cơ quan có nhiệm vụ bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong TTHS.

3. Một số kiến nghị, đề xuất tăng cường bảo đảm nguyên tắc xét xử công bằng thông qua hoạt động kiểm sát xét xử các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân

Thực hiện chủ trương của Đảng, việc đổi mới, kiện toàn tổ chức và hoạt động của VKSND nói chung và hoàn thiện chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp nói riêng là đòi hỏi mang tính tất yếu, khách quan. Để tăng cường hơn nữa việc thực hiện chức năng KSXX vụ án hình sự, từ đó bảo đảm hơn nữa thực hiện các nguyên tắc cơ bản trong TTHS trong đó có nguyên tắc xét xử công bằng, tác giả có một số kiến nghị, đề xuất như sau:

Thứ nhất, về hoàn thiện các quy định của pháp luật có liên quan

Một là, cần xây dựng điều luật riêng về nguyên tắc xét xử công bằng trong BLTTHS năm 2015. Theo đó, BLTTHS năm 2015 lần đầu tiên ghi nhận “xét xử công bằng” tại Điều 25. Tuy nhiên, nội dung này được quy định cùng với những nguyên tắc khác là xét xử công khai và xét xử kịp thời. Với vai trò quan trọng của nguyên tắc này, tác giả đề xuất Điều 25 BLTTHS năm 2015 cần tách ra thành 03 điều luật với nội dung chi tiết gồm: Đảm bảo nguyên tắc xét xử công bằng trong TTHS; Đảm bảo nguyên tắc xét xử công khai trong TTHS; Đảm bảo nguyên tắc xét xử nhanh chóng, kịp thời. Riêng đối với nguyên tắc xét xử công bằng, theo tác giả cần ghi nhận nội dung của nguyên tắc này theo hướng:

“1. Bất kì người tham gia tố tụng nào cũng được đảm bảo quyền được xét xử công bằng bởi một Tòa án có thẩm quyền, độc lập, không thiên vị.

2. Người bị buộc tội được đảm bảo quyền bào chữa công bằng, bảo đảm quyền suy đoán vô tội và quyền được tranh tụng công bằng trong quá trình giải quyết vụ án”.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện các quy định có liên quan đến nguyên tắc xét xử công bằng như: Bổ sung trong BLTTHS năm 2015 quy định về “quyền giữ im lặng của người bị buộc tội”; Sửa đổi các quy định của BLTTHS năm 2015 nhằm bảo đảm thực hiện nguyên tắc tranh tụng, theo đó, cần nghiên cứu, sửa đổi các quy định nhằm phân định rõ chức năng xét xử của Tòa án, và cần sửa đổi theo hướng Tòa án nhân dân không có nghĩa vụ chứng minh tội phạm mà chỉ có nhiệm vụ xét xử, trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về Cơ quan điều tra và VKS. Tòa án chỉ có trách nhiệm xác định sự thật khách quan của vụ án trên cơ sở các chứng cứ do các bên đưa ra tại phiên tòa.

Ba là, cần quán triệt quan điểm và tiếp tục ghi nhận chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp nói chung và KSXX nói riêng trong hệ thống quy định pháp luật như Hiến pháp, các đạo luật về tố tụng, đặc biệt là BLTTHS. Như trên đã phân tích, việc thực hiện chức năng KSXX không những không tác động, làm ảnh hưởng đến nguyên tắc thẩm phán, hội thẩm độc lập, chỉ tuân theo pháp luật mà còn góp phần hỗ trợ Tòa án trong việc đảm bảo chất lượng, hiệu quả hoạt động xét xử, bảo đảm tốt hơn quyền con người, quyền công dân trong TTHS. Do đó, trong thời gian tới, việc sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND ngoài các quy định về thực hành quyền công tố cần tiếp tục ghi nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong kiểm sát hoạt động tư pháp, đặc biệt là hoạt động KSXX. Điều này cũng là phù hợp với quan điểm của Đảng về tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trong đó có quan điểm về tăng cường cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước, đặc biệt là kiểm soát quyền tư pháp¹⁴.

Bốn là, quy định cụ thể hơn về nội dung hoạt động KSXX. Theo quy định của pháp luật hiện hành, chức năng KSXX được tiến hành đồng thời với chức năng thực hành quyền công tố. Luật Tổ chức VKSND và BLTTHS quy định sự có mặt bắt buộc của Kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự. Trong quá trình tố tụng tại phiên tòa, VKS có hai vai trò rõ rệt: (i) Là cơ quan có nhiệm vụ kiểm sát hoạt động

¹⁴ Đào Trí Úc (2022), *Tăng cường vai trò của Viện kiểm sát nhân dân trong kiểm soát quyền lực nhà nước, kiểm soát quyền tư pháp*, <https://kiemsat.vn/tang-cuong-vai-tro-cua-vien-kiem-sat-nhan-dan-trong-kiem-soat-quyen-luc-nha-nuoc-kiem-soat-quyen-tu-phap-63956.html>, truy cập ngày 29/8/2024.

xét xử để không xảy ra trường hợp vi phạm pháp luật trong xét xử dẫn đến phán quyết sai, (ii) Đóng vai trò là một bên trong vụ án đó. Vì vậy, trong bối cảnh cần tăng cường tính chất tranh tụng của TTHS nói riêng đi đôi với yêu cầu xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực Nhà nước đã được thể hiện trong Nghị quyết Đại hội XI của Đảng và Nghị quyết số 27 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII thì quy định của pháp luật hiện hành về tiếp tục duy trì nhiệm vụ, quyền hạn của VKS trong KSXX vẫn phù hợp với lý luận và thực tiễn. Do đó, để tiếp tục tăng cường vai trò KSXX của VKS trong BLTTHS và bảo đảm nguyên tắc xét xử công bằng cần coi việc đưa kháng nghị không chỉ là quyền của VKS mà còn là trách nhiệm của VKS khi thấy có căn cứ pháp lý cho việc đưa ra kháng nghị đối với bản án và quyết định của Tòa án.

Thứ hai, nâng cao chất lượng công tác của VKS tại phiên tòa

Để góp phần bảo đảm nguyên tắc xét xử công bằng trong TTHS thông qua hoạt động KSXX của VKS, VKS các cấp cần tích cực, chủ động thực hiện các giải pháp sau để nâng cao chất lượng công tác của VKS tại phiên tòa:

- Nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và KSXX của Kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự sơ thẩm, bảo đảm tranh tụng dân chủ với người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác. Hoạt động này sẽ góp phần tăng cường bảo đảm thực hiện tốt nguyên tắc xét xử công bằng trong TTHS;

- Tăng cường kiểm sát thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn tạm giam để xét xử... Tăng cường trách nhiệm của Kiểm sát viên trong hoạt động tranh luận, đối đáp tại phiên tòa;

- VKS các cấp cần quán triệt chỉ đạo Kiểm sát viên về kỹ năng ứng xử tại phiên tòa phù hợp theo Quyết định số 46/QĐ-VKSTC ngày 20/02/2017 của VKSND tối cao về ứng xử có văn hóa, bảo đảm tôn trọng sự điều khiển của chủ tọa, của những người tham gia tố tụng phiên tòa;

- Tăng cường năng lực phát hiện vi phạm pháp luật để kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm và bảo vệ kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm của VKS tại các phiên tòa phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm. Đồng thời, chú trọng nghiên cứu những vụ án có kháng cáo kêu oan, xin giảm nhẹ hình phạt, giảm bồi thường thiệt hại, xin hưởng án treo, xin miễn trách nhiệm hình

sự hoặc miễn hình phạt. Điều này góp phần bảo đảm tốt hơn quyền của người bị buộc tội trong đó có quyền được xét xử công bằng của họ tại phiên tòa./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XIII về tiếp tục, xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới;

2. Nguyễn Quốc Sứ, “Vai trò và yêu cầu đối với Viện kiểm sát nhân dân trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 20/2023;

3. Hoàng Thị Quỳnh Chi (2014), *Hoạt động kiểm sát xét xử của viện kiểm sát với việc bảo đảm nguyên tắc “Khi xét xử, thẩm phán và hội thẩm độc lập và chỉ tuân theo pháp luật”*, <https://vksndtc.gov.vn/tin-tuc/hoat-dong-kiem-sat-xet-xu-cua-vien-kiem-sat-voi-vi-t3609.html?Page=3#new-related>, truy cập 29/8/2024;

4. Lê Xuân Lục, “Bàn về nguyên tắc xét xử công bằng trong tố tụng hình sự”, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, số 06/2024;

5. Hiến pháp năm 2013;

6. Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

7. Nguyễn Ngọc Chí, “Các nguyên tắc cơ bản trong Luật tố tụng hình sự - Những đề xuất sửa đổi, bổ sung”, *Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội, Kinh tế - Luật*, số 24/2008, tr. 239-253;

8. Đào Trí Úc (chủ biên), *Tội phạm học, Luật hình sự và luật tố tụng hình sự Việt Nam*, Nxb. Chính trị Quốc gia Hà Nội, 1994;

9. Nguyễn Quốc Hùng (2016), *Kiểm soát quyền lực tư pháp trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Luận án tiến sĩ luật học, Học viện Khoa học Xã hội, Hà Nội, tr.137;

10. Hoàng Hùng Hải (2012), *Bảo đảm quyền bình đẳng của công dân trong xét xử hình sự ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Luật học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, tr.33;

11. Nguyễn Trần Như Khuê (2023), *Quyền được xét xử công bằng của người bị buộc tội trong pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam*, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh;

12. Mai Thu Hằng, “Áp dụng nguyên tắc suy đoán vô tội trong thực hành quyền công tố kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự”, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, số 01/2023;

13. Đào Trí Úc (2022), *Tăng cường vai trò của Viện kiểm sát nhân dân trong kiểm soát quyền lực nhà nước, kiểm soát quyền tư pháp*, <https://kiemsat.vn/tang-cuong-vai-tro-cua-vien-kiem-sat-nhan-dan-trong-kiem-soat-quyen-luc-nha-nuoc-kiem-soat-quyen-tu-phap-63956.html>, truy cập ngày 29/8/2024.